TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: **93** /2021/HS-PT
Ngày: 02/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Tuấn Long**.
+ *Các thẩm phán*: Ông **Nguyễn Văn Tuấn**.
Ông **Trần Hữu Viên**.

+ *Thư ký phiên tòa*: Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa*: Ông **Nguyễn Văn Nhơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 02/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/TLPT-HS ngày 01/7/2021 đối với bị cáo Đỗ Văn H do có kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 14/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Bị cáo có kháng cáo***:

Đỗ Văn H - sinh năm 1968, tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 18 thôn Vĩnh Điềm Thượng, Xã X, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm đậu khuôn; trình độ học vấn: 6/12; con ông Đỗ văn K (1942) và bà Lương Thị T (1944); vợ Lê Thị Hồng L (1973), có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*", có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa*** : Luật sư **Trần Thị Hiếu** - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa, Công ty Luật TNHH MTV Nam Sơn chi nhánh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn H theo yêu cầu của đương sự. Luật sư Hiếu có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại có kháng cáo***: Ông **Đỗ Văn N**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ 18 thôn Vĩnh Điềm Thượng, Xã X, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ông N có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn H và Đỗ Văn N là anh em ruột, có nhà ở cạnh nhau và giữa hai bên có mâu thuẫn từ trước. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/9/2019, giữa bà Lê Thị Hồng L (vợ của H) và anh Đỗ Văn N xảy ra cãi vã. Sau đó, bà L vào nhà và kể lại sự việc cho H nghe. Nghe xong, Đỗ Văn H đi ra nói chuyện với anh N thì hai bên xảy ra cãi nhau. Trong lúc cãi nhau, do bực tức nên H đã dùng tay đấm vào vùng mặt của anh N gây thương tích rồi bỏ vào nhà.

Ngày 26/9/2019, Đỗ Văn N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về việc Đỗ Văn H gây thương tích cho mình.

Bản Kết luận định pháp y về thương tích số 1957/CO9B ngày 13/4/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xuất huyết dưới màn nhện trán phải đã điều trị không có di chứng thần kinh, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm hiện tại của Đỗ Văn N là 18%.

Bản án số 99/2021/HS-ST ngày 14/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 09 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 18/5/2021, bị cáo Đỗ Văn H có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 20/5/2021 bị hại Đỗ Văn N có đơn kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo H và giải quyết phần bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, Luật sư Trần Thị Hiểu tranh luận: Bị cáo và bị hại có mối quan hệ anh em ruột, việc xích mích tranh cãi dẫn đến đánh nhau nằm ngoài mong muốn của bị cáo. Sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại khi dùng những lời lẽ thô tục để chửi vợ chồng bị cáo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin được bồi thường nhưng phía bị hại không nhận nên mong Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có đầy đủ các điều kiện theo quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo H được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận định: Hành vi của bị cáo Đỗ Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ mâu thuẫn tranh cãi nhưng đã gây thương tích cho bị hại 18%, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của của bị hại. Đối với kháng cáo yêu cầu giải quyết phần trách nhiệm dân sự của bị hại, xét thấy ở cấp sơ thẩm, bị hại N không có yêu cầu về việc bồi thường thiệt hại, do vậy cấp phúc thẩm không có cơ sở để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] <u>Về thủ tục tố tụng</u>: Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H, bị hại Đỗ Văn N đều còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] <u>Về nội dung</u>:

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định Bản án Hình sự sơ thẩm số 99/2021/HS-ST ngày 14/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã xét xử bị cáo Đỗ Văn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] <u>Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo</u>:

Xét thấy hành vi của bị cáo Đỗ Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác trái pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức ngang nhiên xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm.

Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo cho rằng trước đây vào năm 1993 bị hại đã từng bị chấn thương ở đầu và bị cáo chỉ đánh bị hại 1 cái bằng tay nên việc xác định tỷ lệ thương tích 18% của bị hại là không phù hợp. Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc anh Đỗ Văn N bị chấn thương vùng đầu vào năm 1993 là có thật. Tuy nhiên, tại Công văn số 327/CV-C09B ngày 07/7/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã xác định "*Phân viện KHHS không kết luận tỷ lệ thương tật dựa trên giấy chứng nhận thương tích số 506 cấp ngày 27/5/1993 của Bệnh viện quân y 87 tỉnh Khánh Hòa*"; tại Công văn số 473/CV-C09B ngày 11/9/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh căn cứ Biên bản làm việc ngày 24/02/2020 tại Bệnh viện tỉnh Khánh Hòa kết luận "*Kết quả CT ngày 24/9/2019: Xuất huyết nhện trán phải không phải là tổn thương cũ*". Từ những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở để kết luận việc xác định tỷ lệ thương tích của bị hại N 18% là có căn cứ và không phụ thuộc tổn thương trước đây của bị hại.

Xét kháng cáo của bị hại:

Bị hại cho rằng sau phiên tòa sơ thẩm, bị cáo H không ăn năn hối lỗi khi tổ chức ăn nhậu, ăn mừng; bị cáo H đã từng bị đi tù về tội "*Cố ý gây thướng tích*" năm 1993; đồng thời bị hại yêu cầu Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại Bản án số 170 ngày 02/12/1993 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thể hiện nội dung Đỗ Văn H không bị truy tố nên không xem xét yêu cầu bồi thường của Nguyễn Văn Minh; Việc bị cáo tổ chức ăn nhậu (nếu có) cũng không liên quan đến bị hại; Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại đã xác định không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét phần trách nhiệm dân sự là đúng quy định của pháp luật. Do vậy, tại cấp phúc thẩm không có cơ sở để xem xét yêu cầu bồi thường của bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có nguyện vọng bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000đ, tuy nhiên bị hại không đồng ý nhận. Xét đây là tình tiết mới, thể hiện sự ăn năn hối cải và bồi thường khắc phục hậu quả của bị cáo nên

cần áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H; Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đỗ Văn N, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Đỗ Văn H**.

Tuyên xử: **Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 06** (*sáu*) **tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*".** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Bị cáo Đỗ Văn H không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ giám đốc I;
- TAND TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Án văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Long